

Bản án số: 327/2023/HS-ST
Ngày 04-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Hữu Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Chánh

Bà Nguyễn Thị Phi Loan

Thư ký phiên toà: Ông Đặng Quang Minh- Thư ký Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa- tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Huy Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 322/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 366/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Kim Đ (tên gọi khác Tý Đ), sinh năm: 1985 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi thường trú: 47/56A, khu phố 2, phường H, thành phố B, tỉnh Đ. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Hồng H; Vợ là Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1987, có 01 con sinh năm 2010; Tiền án: Ngày 02/6/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt tiền 40.000.000 đồng về tội “đánh bạc” theo bản án số 280/2020/HSST, Bị cáo kháng cáo nên đến ngày 29/9/2020 Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm xử phạt tiền 40.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo bản án số 402/2020/HS-PT; Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, chuyển tạm giam từ ngày 29/10/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an thành phố Biên Hòa (có mặt).

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1995. Địa chỉ: Tổ 3, khu phố 1, phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- Bà Lăng Hoài T, sinh năm 2003. Địa chỉ: Khu phố 3, phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- Ông Trịnh Minh C, sinh năm 1980. Địa chỉ: K2/221C, tổ 21, khu phố 1, phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- Ông Huỳnh Văn K, sinh năm 1969. Địa chỉ: K4/88C, tổ 33, khu phố 3, phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Kim Đ là người sử dụng trái phép chất ma túy tổng hợp (dạng đá), Đ có quen biết và thường mua ma túy của Tâm để sử dụng. Tâm đã rủ rê Đ cùng tham gia bán trái phép chất ma túy với cách thức: Khi có người nghiện hỏi Đ mua ma túy thì Đ sẽ liên hệ với Tâm, Tâm sẽ đưa ma túy cho một người thanh niên (Chưa rõ lai lịch) mang đến cho Đ đi bán cho người nghiện. Sau khi giao ma túy và nhận tiền thì Đ mang về đưa lại cho Tâm, Tâm sẽ cho Đ sử dụng ma túy miễn phí. Với cách thức như trên, Đ đã hai lần cùng Tâm bán ma túy như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng giữa tháng 9-2022 (không rõ ngày), Nguyễn Hoàng L— sinh năm 1995, ngụ tại tổ 3, khu phố 1, phường B, thành phố Biên Hòa liên lạc với Đ hỏi mua 01 gói ma túy giá 400.000 đồng. Đ lấy một gói ma túy từ Tâm rồi đem đến khu vực phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa và bán cho Luân, Đ nhận tiền về đưa lại cho Tâm.

Lần thứ hai: Khoảng 20 giờ ngày 28-10-2022, L tiếp tục liên lạc với Đ hỏi mua 01 gói ma túy giá 2.700.000 đồng, Đ đồng ý. Đ liên hệ với Tâm để lấy ma túy bán cho L. Tâm hẹn Đ ra đoạn đường hẻm thuộc khu phố 3, phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa để lấy ma túy. Do Đ không có xe nên Đ nhờ Lãng Hoài T là bạn gái Đ chở. Tiên không biết việc Đ đi lấy ma túy để bán.

Đến khoảng 21 giờ 55 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số 60F1-779.25 đến gặp Đ và giao xe cho Đ chở. Đ điều khiển xe đi đến khu vực phía trước nhà số K2/48, khu phố 3, phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa thì dừng xe lại nói T ngồi chờ. Sau đó Đ đi bộ vào đường hẻm gần đó gặp một thanh niên (Chưa rõ lai lịch - do Tâm cử đến), người này đưa cho Đ một gói thuốc lá “555” bên trong có 01 gói ma túy. Đ cầm gói ma túy trên rồi đi bộ ra gần đến chỗ Tiên và thấy Tổ tuần tra Công an phường Bửu Hòa nên Đ vứt gói thuốc có chứa ma túy vào sọt rác gần chỗ Đ đang đứng, thì bị tổ tuần tra phát hiện bắt quả tang Đ cùng tang vật gồm: 01 gói nilon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng Đ khai là ma túy, 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh số thuê bao 0775614337 số imei 863298045245111 và 01 điện thoại di động hiệu Mi màu đen số thuê bao 09241868725 số Imei 868618038825428.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và trình bày bị cáo chỉ giúp giao ma túy cho Tâm, cụ thể Đ đã mua giúp ma túy cho L 02 lần, bản thân bị cáo không có ý thức mua bán ma túy.

Tại Kết luận giám định số 2303/KL-KTHS ngày 03/11/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: “Mẫu chất màu trắng được niêm

phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 4,9975 gam, loại Methamphetamine”.

Tại bản cáo trạng số: 339/CT/VKSBH-HS, ngày 07 tháng 6 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố bị cáo Nguyễn Kim Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kim Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 09 năm tù. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng đề nghị Tòa án: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh số thuê bao 0775614337 số imei 863298045245111 của Đ dùng vào việc phạm tội. Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Mi màu đen số thuê bao 09241868725 số Imei 868618038825428 của Đ do không liên quan đến việc phạm tội.

Đối với người đàn ông tên Tâm và người thanh niên (chưa rõ lai lịch) đã giao ma túy cho Nguyễn Kim Đ đi bán, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Hoàng L có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố Biên Hòa đã ra quyết định xử phạt hành chính.

Đối với Lăng Hoài T, kết quả điều tra xác định Tiên không biết việc Đ nhờ chở đi lấy ma túy nên không đặt ra xem xét trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Kim Đ thừa nhận hành vi phạm tội theo như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa đã truy tố và trình bày bị cáo chỉ giúp sức giao ma túy cho đối tượng tên Tâm, cụ thể bị cáo mua giúp ma túy cho L 02 lần từ Tâm, bị cáo Đ không có ý thức mua bán ma túy. Tuy nhiên, quá trình điều tra Nguyễn Hoàng L không thừa nhận nhờ Đ mua giúp ma túy mà trình bày mua ma túy của Đ. Do đó, căn cứ lời khai của bị cáo, biên bản

bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó, đã có đủ căn cứ kết luận:

Nguyễn Kim Đ là người sử dụng trái phép chất ma túy, để có ma túy sử dụng Đ lấy ma túy của đối tượng tên Tâm (chưa rõ lai lịch) bán lại cho Nguyễn Hoàng Luân 02 lần, cụ thể:

Vào khoảng giữa tháng 9 năm 2022, tại khu vực phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa, Nguyễn Kim Đ nhận 01 gói ma túy tổng hợp (hàng đá) từ đối tượng tên Tâm đem bán cho Nguyễn Hoàng L với giá 400.000 đồng.

Khoảng 22 giờ 05 phút ngày 28 tháng 10 năm 2022, tại trước nhà K2/48, khu phố 3, phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Đ tiếp tục nhận 01 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng: 4,9975gam từ đối tượng tên Tâm bán cho Nguyễn Hoàng L nhưng chưa kịp giao ma túy và nhận tiền thì bị Lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Kim Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

[2.2] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì ma túy là loại độc dược gây nghiện nên nhà nước độc quyền quản lý. Nhà nước nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán; vận chuyển trái phép các chất ma túy, song bị cáo vẫn cố ý vi phạm.

[2.3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, bản thân bị cáo đã bị kết án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong chứa ma túy sau giám định vụ số: 2303/KL-KTHS ngày 03/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh số thuê bao 0775614337 số imei 863298045245111 của Đ dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy; Trả lại cho bị cáo Nguyễn Kim Đ 01 (một) điện thoại di động hiệu Mi màu đen số thuê bao 09241868725 số Imei 868618038825428 do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[3] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quan điểm đề nghị về tội danh truy tố đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017):

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Kim Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim Đ 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 29/10/2022.

[2] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 điều 106 Bộ tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đựng trong 01 (một) gói có đóng dấu niêm phong vụ số: 2303/KL-KTHS ngày 03/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai;

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh số thuê bao 0775614337 số imei 863298045245111;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Kim Đ 01 (một) điện thoại di động hiệu Mi màu đen số thuê bao 09241868725 số Imei 868618038825428;

(Vật chứng hiện đang ở Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/7/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

[2] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Kim Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Hữu Phúc